

Số: **2523** /TCT-CS
V/v trả lời chính sách thuế

Hà Nội, ngày **7** tháng **8** năm 2013

Kính gửi:

- Cục thuế tỉnh Bình Dương
- Công ty TNHH VN Chuan Li Can Manufacturing
(Số 7, Đường 19, KCN Sóng Thần II, Bình Dương)

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 88/TCT-CV ngày 28/5/2013 của Công ty TNHH VN Chuan Li Can Manufacturing (Công ty) về việc thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN). Theo nội dung nêu tại công văn số 88/TCT-CV ngày 28/5/2013 của Công ty thì:

Công ty đã có công văn gửi Cục thuế tỉnh Bình Dương đề nghị hướng dẫn về việc chuyển đổi ưu đãi thuế TNDN và Cục thuế đã có công văn số 5157/CT-ĐTNN ngày 19/8/2005 trả lời với nội dung Công ty được áp dụng thuế suất thuế TNDN là 15% trong suốt thời gian thực hiện dự án, miễn từ năm 2004 đến 2006, giảm 50% từ năm 2007 đến năm 2013. Tuy nhiên đến ngày 23/2/2013 Cục thuế Bình Dương tiếp tục có công văn số 1515/CT-TT&HT (thay thế công văn số 5157/CT-ĐTNN ngày 19/8/2005) trả lời với nội dung: miễn 3 năm (2004 - 2006), giảm 50% trong 07 năm tiếp theo (2007 - 2013) và áp dụng thuế suất là 15% trong vòng 12 năm kể từ khi dự án đi vào hoạt động kinh doanh.

Công ty cho rằng hướng dẫn tại công văn số 1515/CT-TT&HT với nội dung áp dụng thuế suất là 15% trong vòng 12 năm kể từ khi dự án đi vào hoạt động kinh doanh thay vì được áp dụng thuế suất là 15% trong suốt thời gian thực hiện dự án là chưa phù hợp và chưa đúng với các quy định về thuế, gây thiệt thòi cho doanh nghiệp.

Theo Giấy phép đầu tư (GPĐT) số 149/GP-KCN-BD thì Công ty được ưu đãi thuế TNDN như sau: thuế suất là 15% trong suốt thời gian thực hiện dự án, miễn 2 năm kể từ khi có lãi, giảm 50% trong 3 năm tiếp theo do đáp ứng 2 điều kiện (Thuộc danh mục dự án khuyến khích đầu tư và là doanh nghiệp trong khu công nghiệp xuất khẩu ít nhất 51% sản phẩm).

Qua nghiên cứu các văn bản là Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31/07/2000, Nghị định số 27/2003/NĐ-CP ngày 19/03/2003, Nghị định 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 và Nghị định số 152/2004/NĐ-CP ngày 06/08/2004 của Chính phủ; Thông tư số 88/2004/TT-BTC ngày 01/9/2004 và công văn 11684/BTC-TCT ngày 16/9/2005 của Bộ Tài Chính, Công ty cho rằng:

Công ty bắt đầu có lãi năm 2004 do đó được phép chuyển qua áp dụng ưu đãi theo sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 164/2003/NĐ-CP trên đây.

Do mức ưu đãi về thời hạn miễn, giảm thuế quy định Nghị định số 152/2004/NĐ-CP là miễn 03 năm và giảm 50% trong 07 năm tiếp theo cao hơn so với mức quy định tại Nghị định 24/2000/NĐ-CP mà Công ty hiện đang được

hưởng là miễn 02 năm và giảm 50% trong 03 năm tiếp theo. Do đó trong trường hợp này Công ty được phép lựa chọn chuyển đổi sang mức ưu đãi về thời hạn miễn giảm thuế cao hơn là theo mức miễn 03 năm và giảm 50% trong 07 năm tiếp theo.

Đối với mức ưu đãi về thời hạn áp dụng thuế suất theo quy định tại Nghị định 24/2000/NĐ-CP là 15% trong suốt thời hạn thực hiện dự án là cao hơn so với mức thuế suất 15% áp dụng trong 12 năm theo quy định tại Nghị định 164/2003/NĐ-CP do đó Công ty được quyền giữ nguyên ưu đãi về thời hạn áp dụng thuế suất thuế TNDN là 15% trong suốt thời hạn thực hiện dự án.

Công ty đề nghị hướng dẫn: Với cách hiểu trên thì trường hợp Công ty có trụ sở và nhà xưởng sản xuất tại Khu công nghiệp Sóng Thần II, huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương sẽ được áp dụng miễn 3 năm kể từ khi có lãi, giảm 50% cho 7 năm tiếp theo và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 15% trong suốt thời gian thực hiện dự án.

Để có đầy đủ cơ sở và căn cứ xem xét giải quyết đối với kiến nghị của Công ty, đề nghị Cục thuế tỉnh Bình Dương tổng hợp báo cáo cụ thể kèm theo hồ sơ (nếu có) đồng thời đề xuất phương án giải quyết đối với trường hợp của Công ty TNHH VN Chuan Li Can Manufacturing.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục thuế tỉnh Bình Dương biết và phối hợp với Công ty TNHH VN Chuan Li Can Manufacturing thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế - TCT;
- Lưu: VT; CS (2b).

TL.TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT.VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Vũ Văn Cường